

NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

NHỮNG CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

*Th.s Hoàng Trung Sơn
Tổng giám đốc công ty Giấy Đồng Tiến
Chủ tịch VPPA*



NỘI DUNG

1. *Bối cảnh chung;*
2. *Thông tin về ngành giấy Việt Nam;*
3. *Chuyển đổi kép với ngành giấy;*
4. *Dự báo Cơ hội – Thách thức đối với ngành giấy Việt Nam.*

BỐI CẢNH CHUNG

TỪ KỶ NGUYÊN **VUCA** SANG **BANI**



VUCA

(thời Chiến tranh Lạnh)

- **V**olatility – Biến động
- **U**ncertainty – Bất định
- **C**omplexity – Phức tạp
- **A**mbiguity – Mơ hồ

VUCA: có thể dự đoán và kiểm soát phần nào

BANI

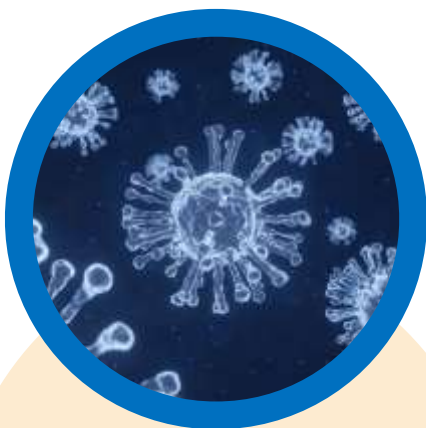
(được đề xuất bởi nhà tương lai học người Mỹ Jamais Cascio)

- **B**rittle – Mong manh
- **A**nxious – Lo lắng
- **N**onlinear – Phi tuyến tính
- **I**ncomprehensible – Khó hiểu

BANI: không chỉ khó đoán, mà còn dễ tổn thương và khó hiểu

BƯỚC TRANH THẾ GIỚI KỶ NGUYÊN BANI

Những biến động định hình thế giới bất định hôm nay:



HẬU ĐẠI DỊCH COVID-19

đứt gãy chuỗi cung ứng,
tăng chi phí toàn cầu



XUNG ĐỘT KHU VỰC

- Nga – Ukraine
- Israel – Iran
- Thái Lan - Campuchia



CHÍNH SÁCH “AMERICA FIRST”

gia tăng chủ nghĩa bảo
hộ, rút khỏi các cam kết
toàn cầu



TRUNG QUỐC TRỖ DẬY MẠNH MẼ

cạnh tranh địa chính trị –
công nghệ – năng lượng

Thế giới BANI không chỉ bất ổn, mà còn phi tuyến tính, không thể suy đoán theo quy luật cũ

BƯỚC TRANH THẾ GIỚI KỶ NGUYÊN BANI

Các yếu tố bất định mới nổi:



LÀN SÓNG AI TOÀN CẦU

thay đổi cấu trúc lao động,
mô hình kinh doanh



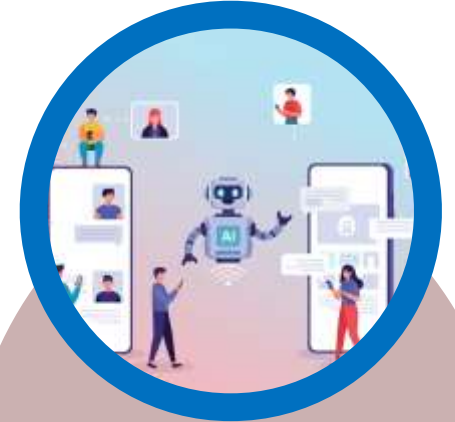
BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

thiên tai cực đoan, dịch
bệnh, nước biển dâng
(Việt Nam vừa trải qua)



GIA TĂNG BẤT BÌNH ĐẲNG

giữa doanh nghiệp lớn và
SME, giữa các quốc gia
phát triển và đang phát
triển



THÔNG TIN SAI LỆCH DO AI

tin giả, phân cực xã hội,
khủng hoảng lòng tin

Các Doanh nghiệp phải đầu tư đổi mới trong bối cảnh đầy nhiều loạn và sức ép liên hoàn

CHIẾN LƯỢC DÀI HẠN MONG MANH TRONG THẾ GIỚI BANI



- BANI = các cú sốc phi tuyến, không thể dự đoán, lý giải;
- **Kế hoạch 5 năm** (rất phổ biến ở Việt Nam) dễ trở thành “**di sản nguy hiểm**” đòi hỏi Lãnh đạo phải là “Kiến trúc sư Chiến lược”;
- Các DN cần chuyển theo **mô hình Agile** (nhANH NHẸN):
→ **Chia nhỏ mục tiêu - Thử nghiệm nhanh – Đo lường liên tục – Xoay trục linh hoạt;**
- Tuy nhiên: Doanh nghiệp cần phải giữ vững **tầm nhìn** và **giá trị cốt lõi** của mình.

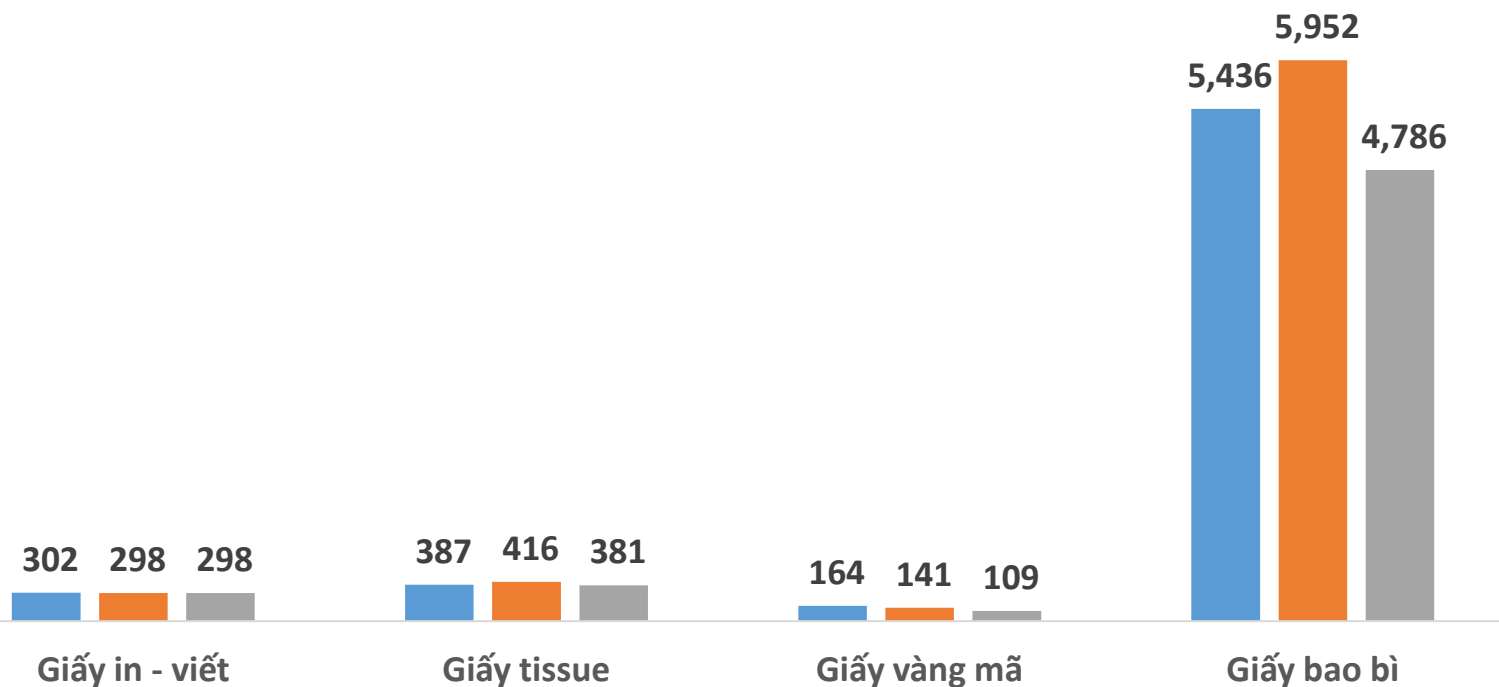
Chỉ số	2022	2023	2024	2025	
				1-3	4-6
GDP thực (tỷ lệ % thay đổi)	8,02%	5,05%	7,09%	6,93%	7,96%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	7,8%	14,8%	8,4%	7,8%	9,2%
Chỉ số giá bán buôn	10,2%	9,6%	8,8%	8,8%	7,03
Chỉ số giá tiêu dùng	3,15%	3,25%	3,66%	3,22%	3,31%
Cán cân thương mại					
Nhập khẩu	7,8%	(9,2%)	16,7%	17,0%	18,8%
Xuất khẩu	8,4%	(4,6%)	14,3%	10,6%	18,0%
Tỷ lệ thất nghiệp (%)	2,23%	2,28	2,24	2,20%	2,24%
Dân số (triệu người)	99,46	100,3	101,12	101,38	101,6

- ❑ GDP Việt nam năm 2025 ước đạt trên 510 tỷ USD, lên thứ 32 thế giới và thứ 4 khu vực ASEAN.
- ❑ HSBC nâng dự báo mức tăng trưởng GDP 2025 của Việt Nam lên 7,9% (dự báo trước đây 6,6%).
- ❑ Các chuyên gia dự báo tăng trưởng GDP 2025 của Việt Nam là 8,2-8,5%.

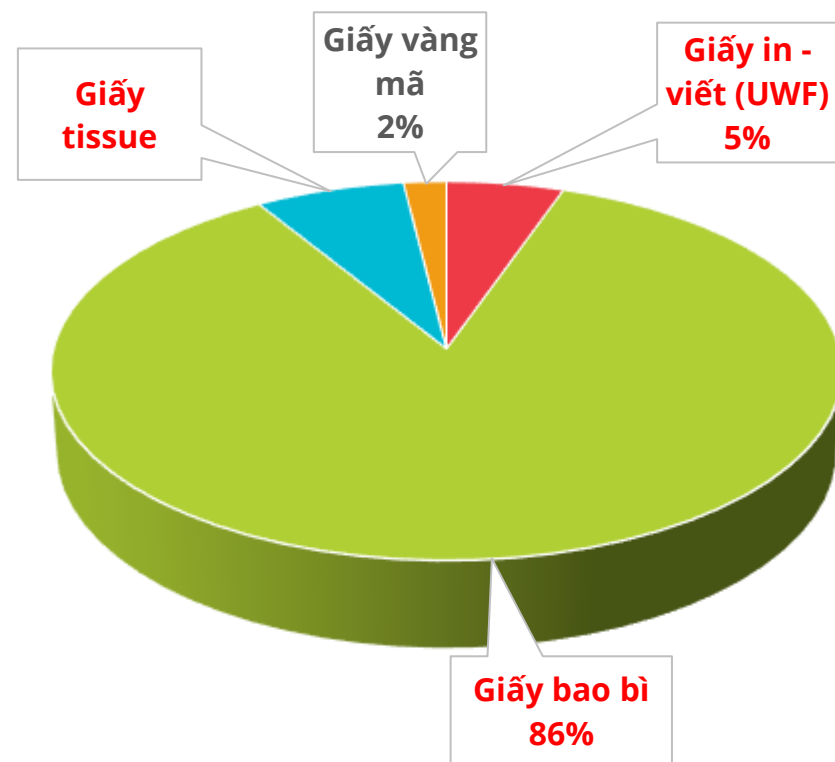
THÔNG TIN CƠ BẢN
VỀ NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

Sản xuất giấy đến năm 2025 (Đvt: 1000 tấn)

■ 2023 ■ 2024 ■ 9T/2025



Cơ cấu sản xuất 9T/2025



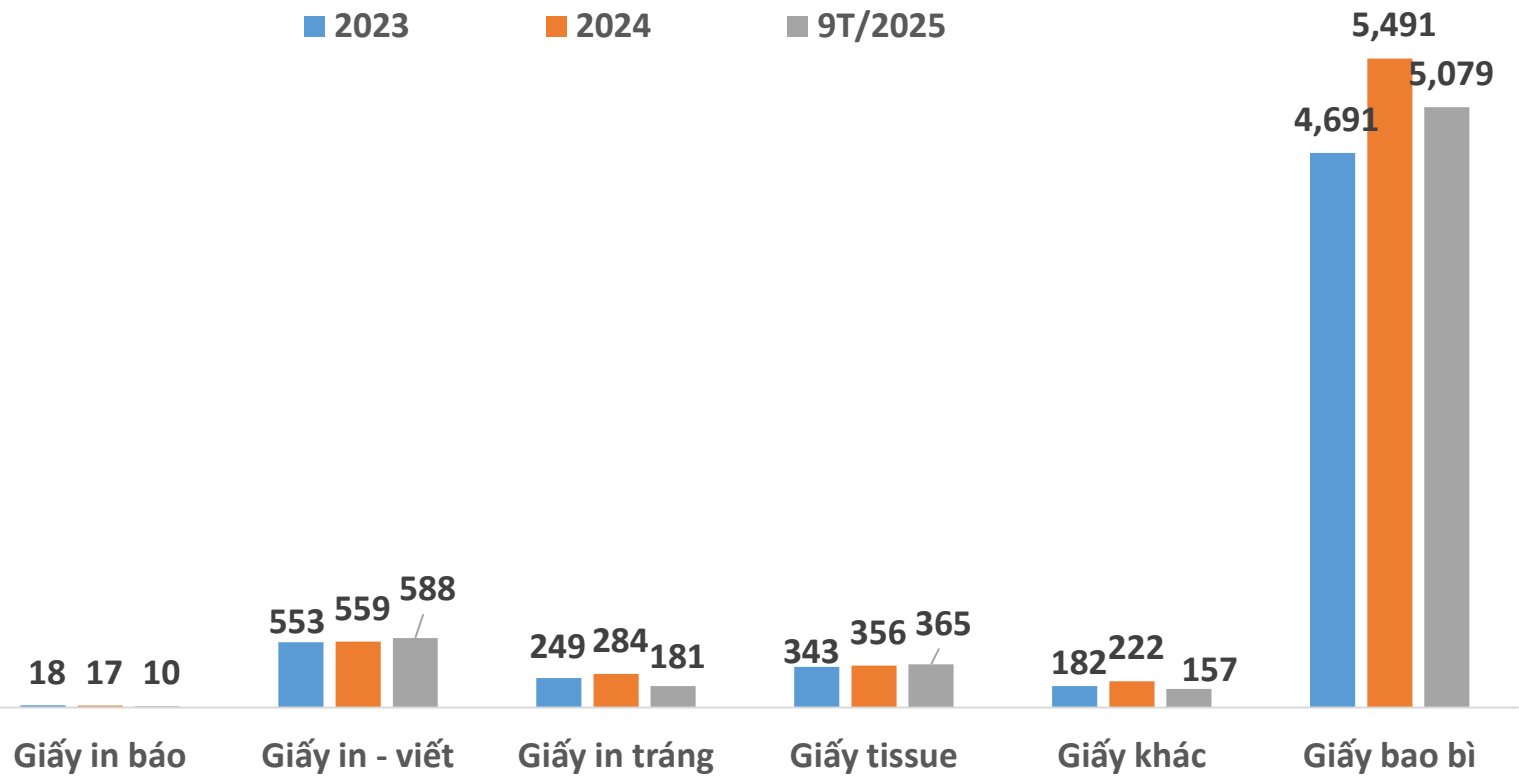
Sản xuất:

+ Trong 9 tháng năm 2025: Tổng sản xuất đạt 5,67 triệu tấn, giảm 2,8 % so với cùng kỳ. Trong đó, giấy bao bì đạt 4,786 triệu tấn và giảm 2,7%, giấy in – viết đạt 298 nghìn tấn và giảm 5,1%, giấy tissue đạt 381 nghìn tấn và tăng 5,6%.

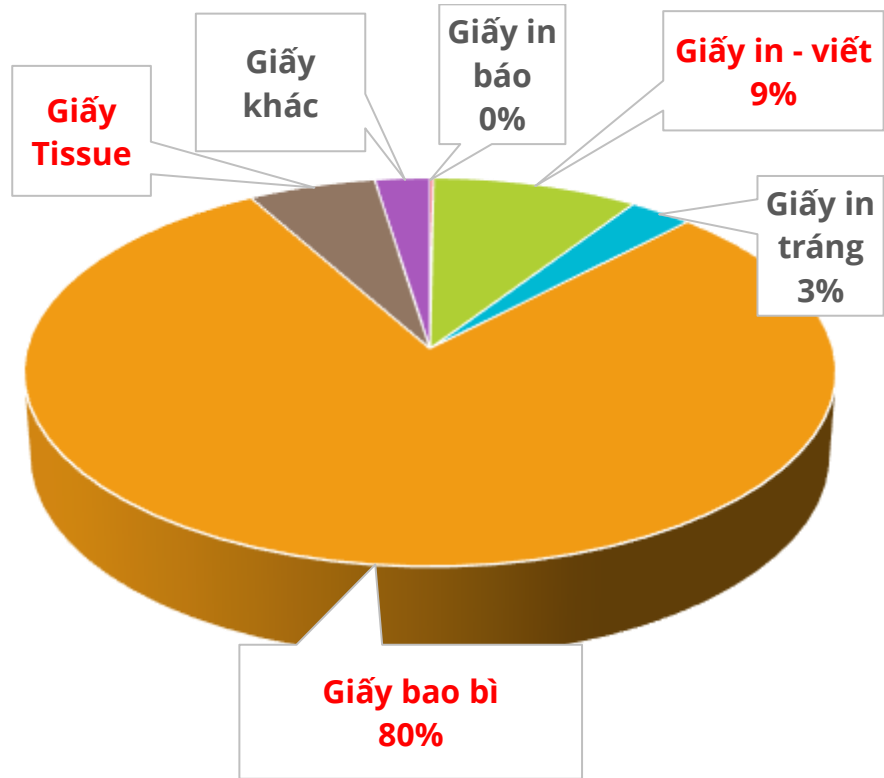
+ Kỳ 2023 – 2024: Tổng sản xuất tăng 8,2%/năm. Trong đó, giấy bao bì tăng 9,5%/năm, giấy tissue tăng 7,5%/năm, giấy in – viết giảm 1,3%/năm.

➡ Sản xuất năm 2025, suy giảm do hơn 200 doanh nghiệp (năng lực sản xuất 2 triệu tấn giấy/năm) tại tỉnh Bắc Ninh (cũ) bị dừng sản xuất do không đảm bảo quy định về môi trường và phòng cháy chữa cháy.

Tiêu dùng giấy của Việt Nam đến năm 2025 (Đvt: 1000 tấn)



Cơ cấu tiêu dùng 9T/2025



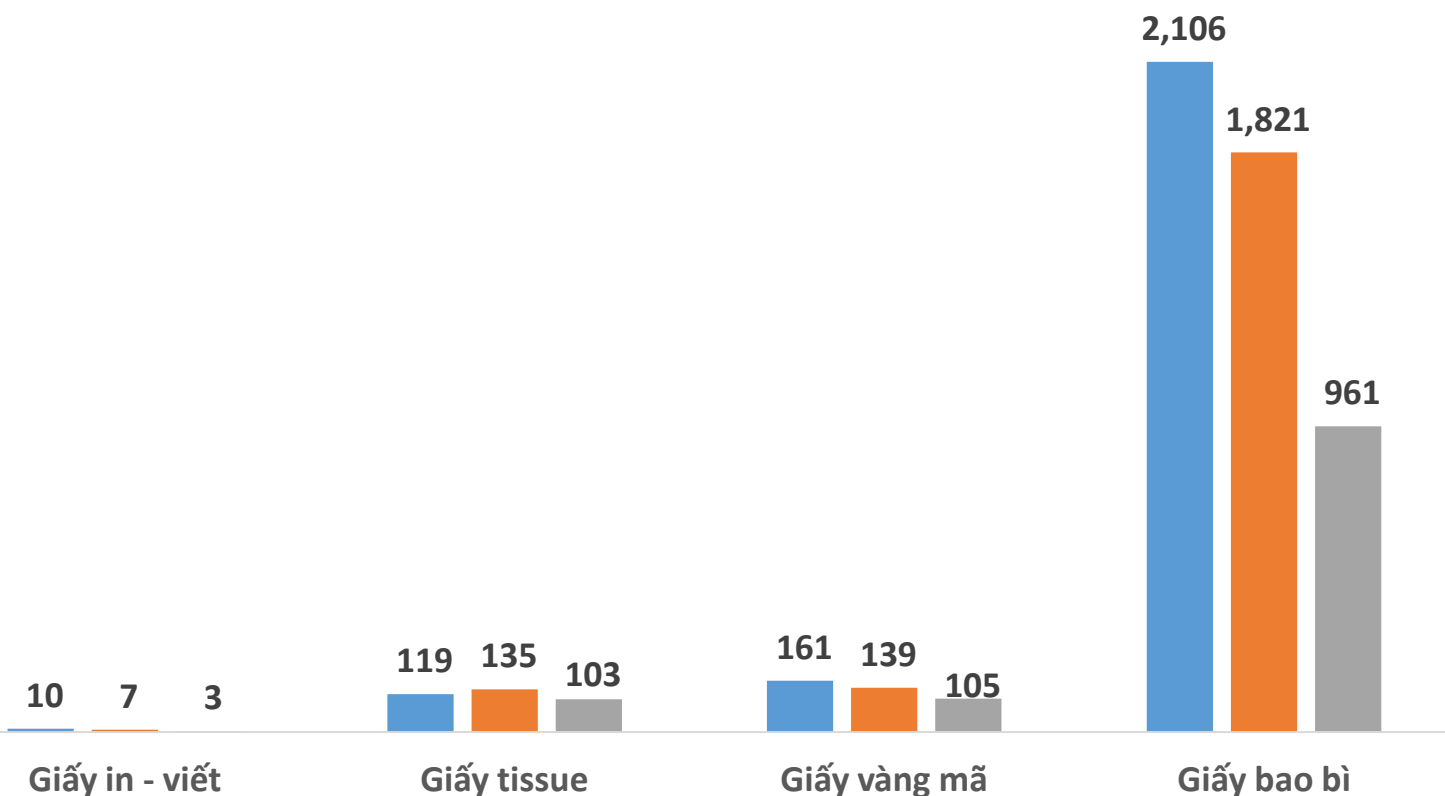
+ 9 tháng năm 2025: Tổng tiêu dùng đạt 6,38 triệu tấn, tăng 12,9% so với cùng kỳ; Giấy bao bì đạt 5,07 triệu tấn và tăng 13,8%, giấy tissue đạt 365 nghìn tấn và tăng 17,6%, giấy in – viết đạt 588 nghìn tấn và tăng 23,6%, giấy in trắng đạt 181 nghìn tấn và giảm 24,8%, giấy in báo giảm 36,1%.

+ Kỳ 2023 – 2024: Tổng tiêu dùng tăng 14,8%/năm. Trong đó, giấy bao bì tăng 17,1%/năm, giấy tissue tăng 3,8%/năm, giấy in – viết tăng 1,1%/năm.

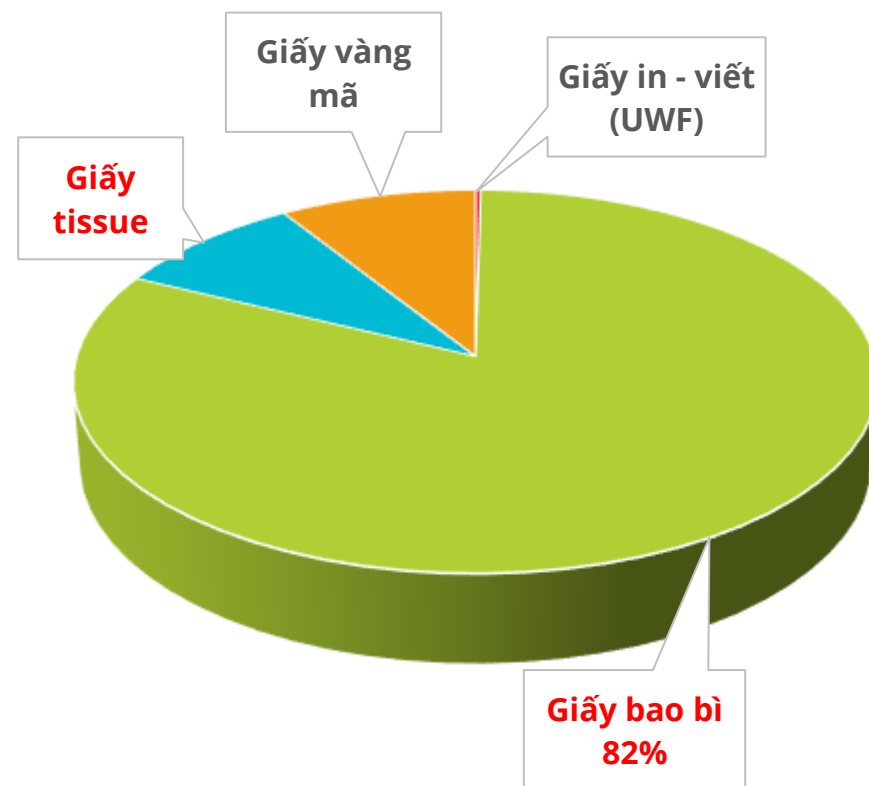
➡ Sản phẩm giấy bao bì tăng mạnh do phục vụ cho sản xuất hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng, xu hướng thay thế bao bì nhựa sử dụng một lần bằng bao bì giấy và sự tăng trưởng thương mại điện tử.

Xuất khẩu giấy đến năm 2025 (Đvt: 1000 tấn)

■ 2023 ■ 2024 ■ 9T/2025



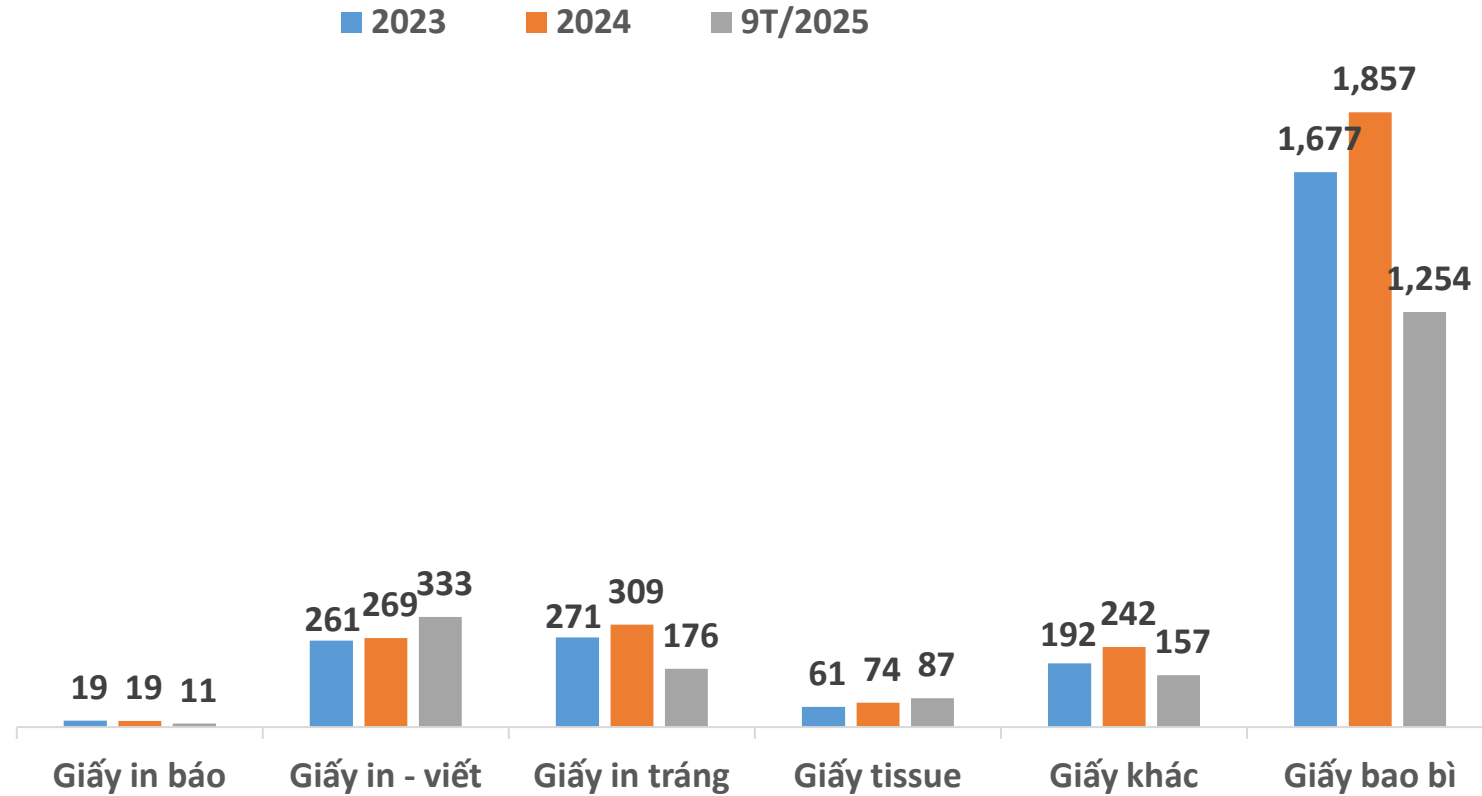
Cơ cấu xuất khẩu giấy 9T/2025



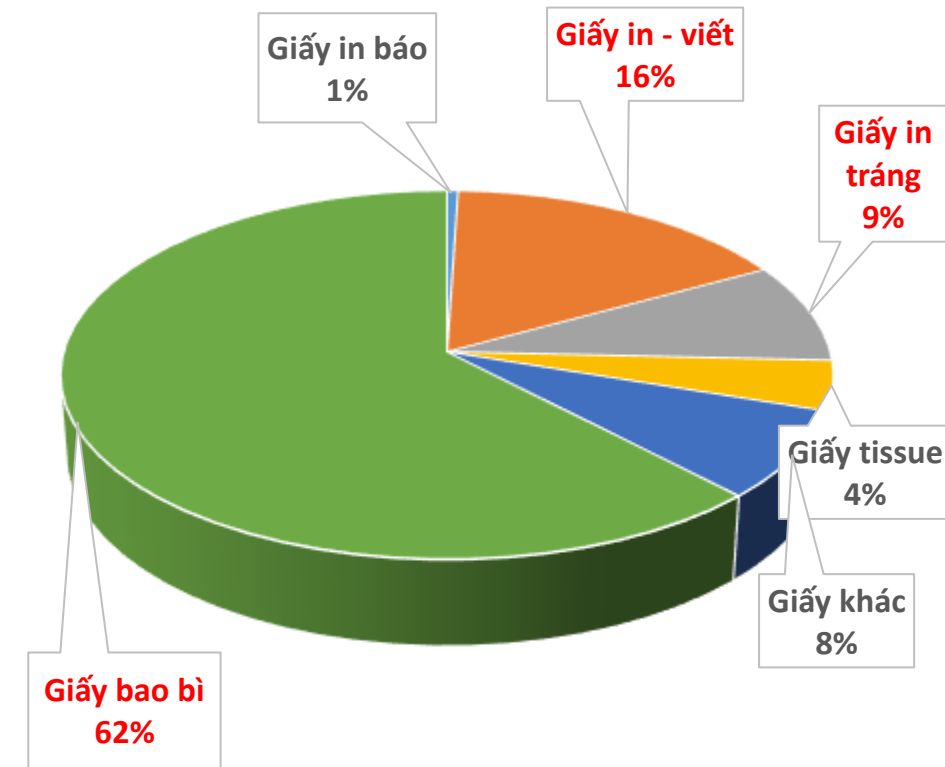
+ 9 tháng năm 2025: Tổng xuất đạt 1,17 triệu tấn, giảm 35,7% so với cùng kỳ. Giấy bao bì đạt 961 nghìn tấn và giảm 38,6%, giấy tissue đạt 103 nghìn tấn và giảm 5,6%.

➡ **Xuất khẩu chủ yếu là giấy bao bì chiếm tỷ trọng 82%, giấy tissue chiếm 9%. Suy giảm về xuất khẩu do cần đáp ứng nguồn cung thiếu hụt trong nước .**

Nhập khẩu giấy đến năm 2025 (Đvt: 1.000 tấn)



Cơ cấu nhập khẩu giấy 9T/2025

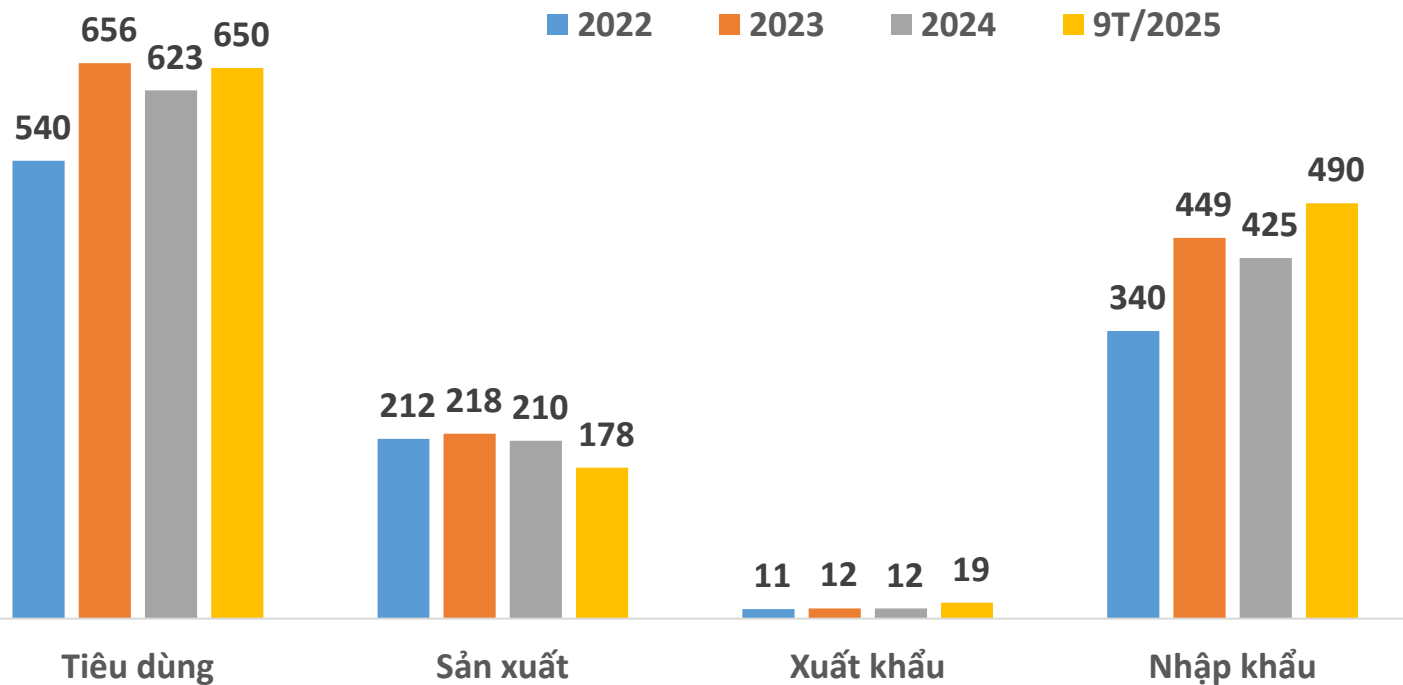


+ 9 tháng/2025: Tổng nhập đạt 2,01 triệu tấn, giảm 7,8% so với cùng kỳ. Trong đó, giấy bao bì 1,54 triệu tấn, giấy in – viết 333 nghìn tấn, giấy in trắng 176 nghìn tấn, giấy tissue 87 nghìn tấn.

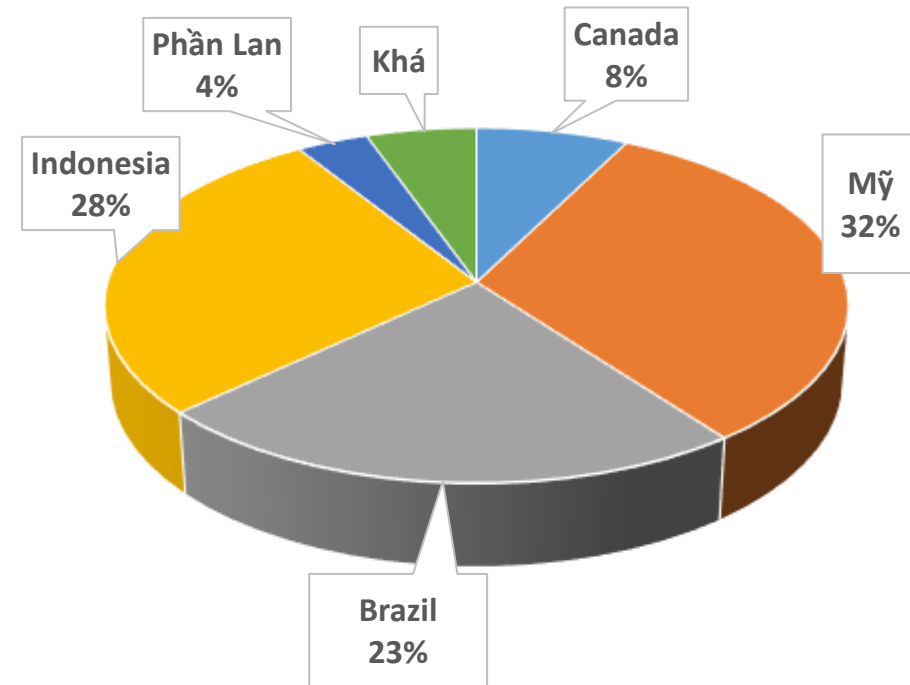
➡ **Nhập khẩu tăng cao hơn 1,5tr tấn/năm đến từ giấy bao bì, giấy in cao cấp có tráng phủ (Ivory, duplex, ...) do nguồn cung trong nước chưa đáp ứng.**

NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT (1)

Tiêu dùng – Sản xuất – Xuất nhập Bột giấy (Đvt: 1000 tấn)



Nguồn cung bột giấy năm 2025



Tiêu dùng: gần 650 nghìn tấn (9T/2025), cao hơn cả năm 2024 và **tăng tới hơn 20%** so với cả năm 2022.

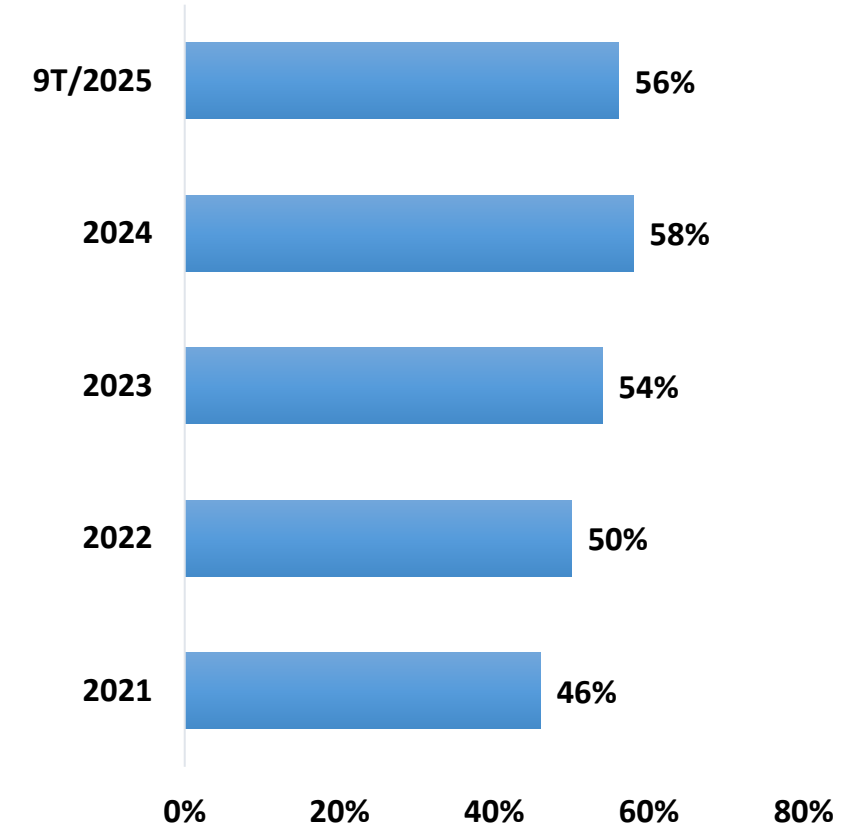
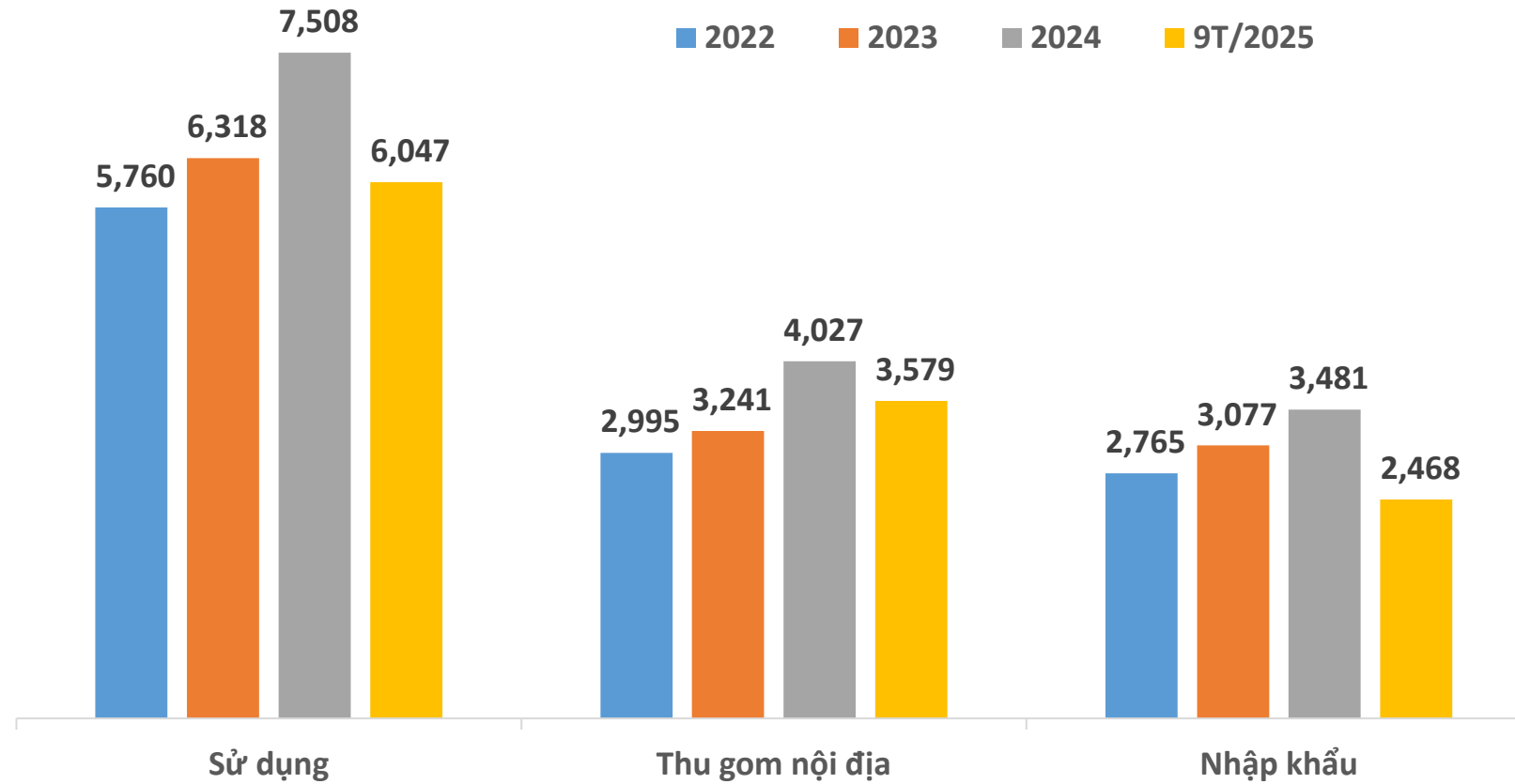
Sản xuất trong nước: chỉ **178 nghìn tấn**, đáp ứng **27% nhu cầu**, phần còn lại **68% phụ thuộc** nhập khẩu.

Nhập khẩu: chủ yếu từ **Mỹ (32%)**, **Indonesia (28%)**, **Brazil (23%)** → **83% tổng nguồn cung**.

➡ **Động lực tăng trưởng tiêu dùng bột giấy của Việt Nam đến từ giấy tissue và tới đây là giấy bao bì chất lượng cao.**

Sử dụng – Thu gom – Nhập khẩu Giấy tái chế đến 2025 (Đvt: 1000 tấn)

Tỷ lệ thu hồi giấy đến năm 2025

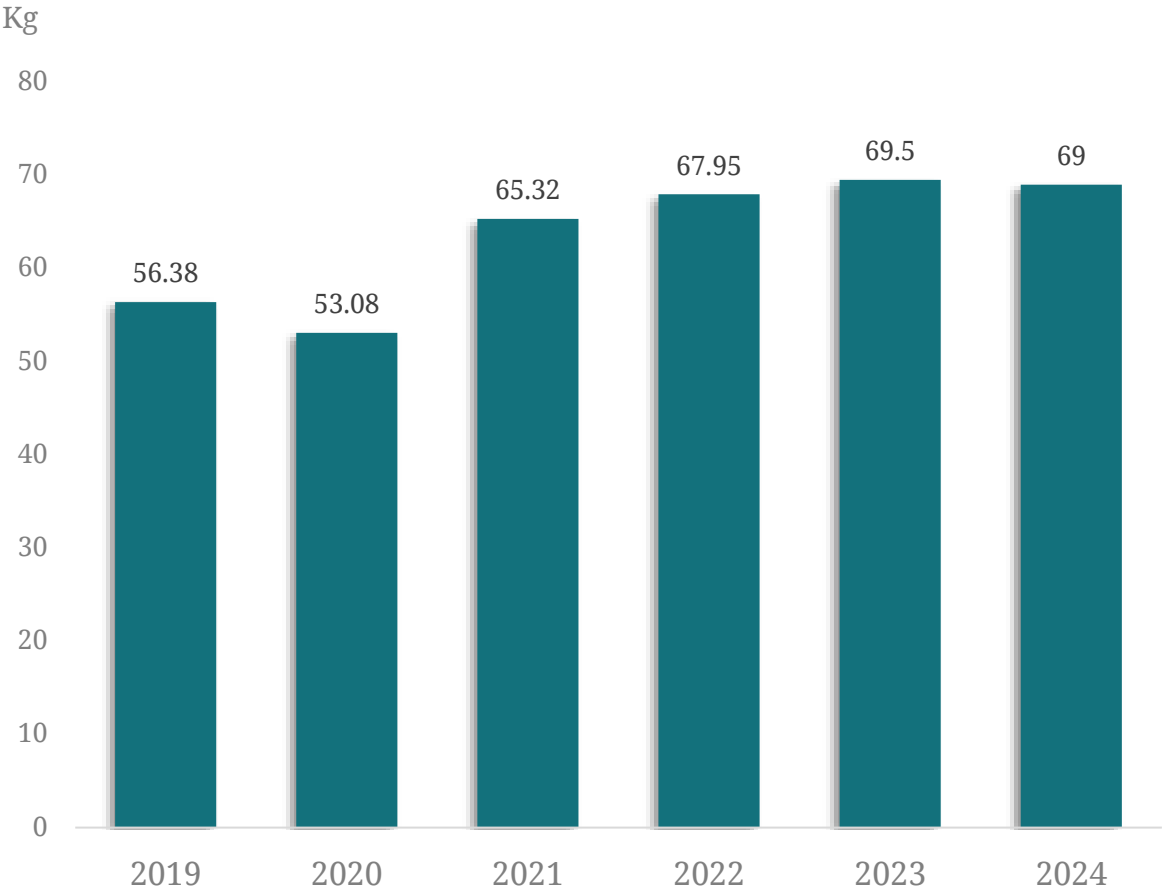


+ **Nhu cầu sử dụng:** đạt hơn 7,5 triệu tấn (2024), tăng trưởng trung bình **10.7%/năm**.

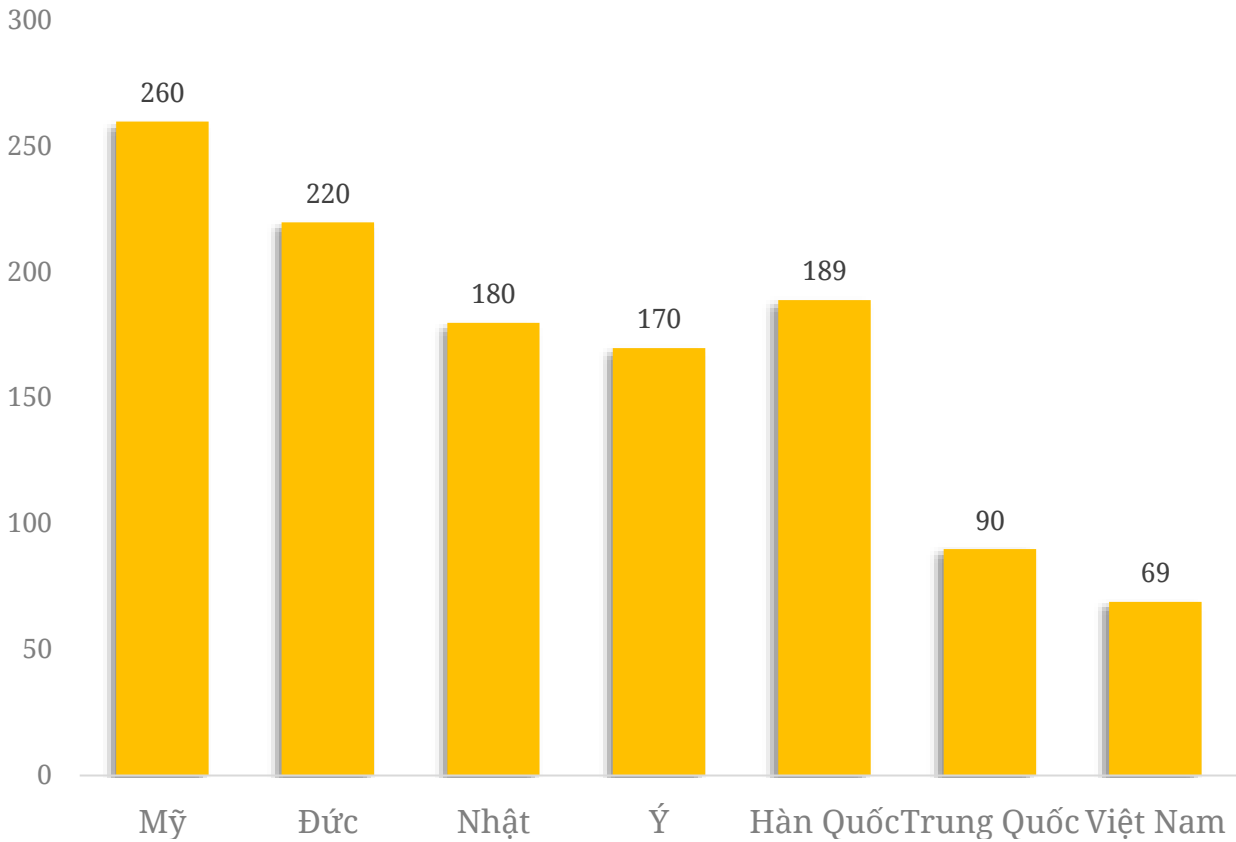
+ **Thu gom nội địa:** gần 3,6 triệu tấn, đáp ứng gần **56% nhu cầu**. **Tỷ lệ thu hồi:** cải thiện từ **46% (2021) → 58% (2024)**, nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với kỳ vọng.

➡ **Việt nam hiện đang phải nhập khẩu hơn 3 triệu tấn giấy thu hồi hàng năm và còn tiếp tục tăng.**

TIÊU THỤ GIẤY TRÊN ĐẦU NGƯỜI (kg/đầu người)



Tiêu thụ giấy trên đầu người ở Việt Nam 2019 - 2024 (kg)

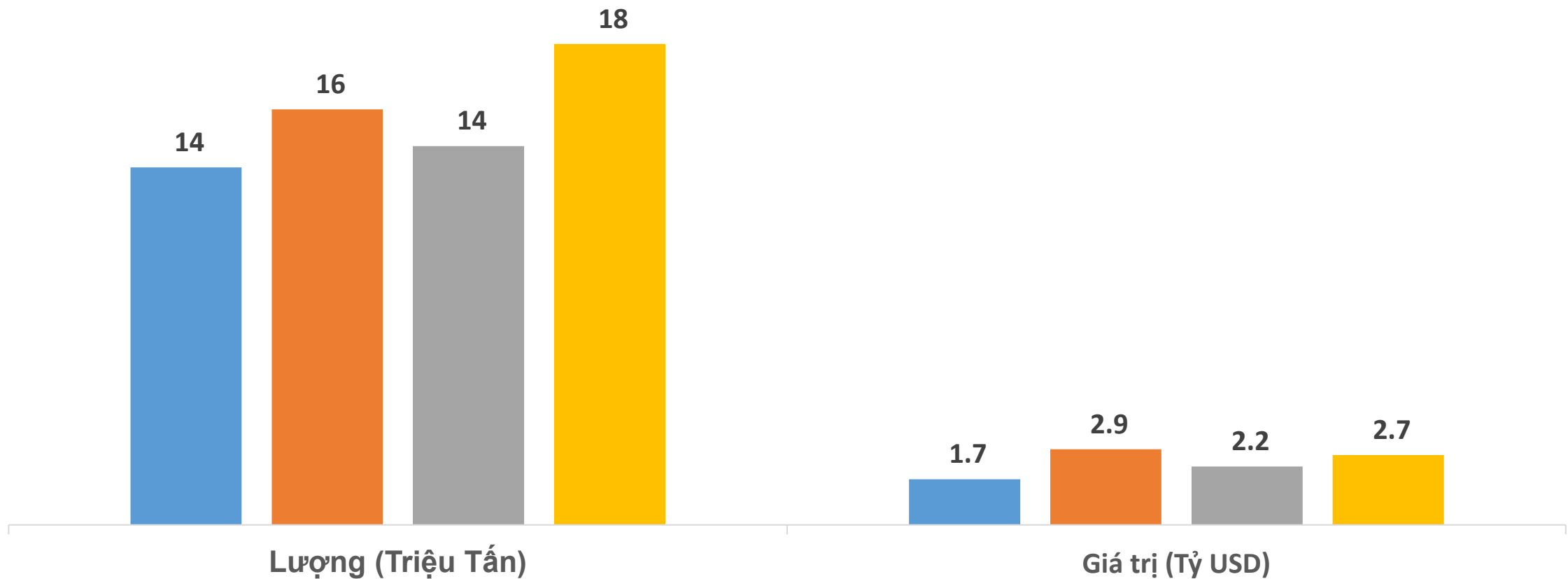


Tiêu thụ giấy bình quân các nước và Việt Nam 2024 (kg)

So với các nước phát triển, mức tiêu thụ giấy bình quân đầu người vẫn còn tương đối thấp, cho thấy tiềm năng tăng trưởng và phát triển

DẪM GỖ 2020 – 2024

■ 2021 ■ 2022 ■ 2023 ■ 2024



Xuất khẩu dăm gỗ 18,3 triệu tấn, đạt giá trị 2,7 tỷ USD năm 2024

CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHUYỂN ĐỔI XANH
TÁC ĐỘNG VỚI NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHUYỂN ĐỔI XANH

1/ Chuyển đổi số

1.1. Mục tiêu 2030

- Năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp trên 55 % vào tăng trưởng GDP;
- Kinh tế số chiếm tối thiểu 30 % GDP; Trên 40 % doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo;
- Vị thế quốc tế: Thuộc Top 3 Đông Nam Á, nằm trong top 50 quốc gia thế giới về năng lực cạnh tranh số.
- Đầu tư cho KH&CN: chi cho R&D đạt 2% GDP; xã hội hóa chiếm > 60%; ngân sách nhà nước hằng năm cho KH&CN – CDS $\geq 3\%$.

1.2. Mục tiêu 2045

- Kinh tế số $\geq 50\%$ GDP
- Top 30 toàn cầu về đổi mới sáng tạo & chuyển đổi số.

2/ Chuyển đổi xanh

Thực hiện song hành với chuyển đổi số;

Hiện có **2166 doanh nghiệp** thuộc Quyết định 13/2024/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trong đó riêng **ngành Giấy và Bột giấy có 80 DN** thuộc Quyết định 13.

HIỆN TRẠNG NGÀNH GIẤY VIỆT NAM VỀ CHUYỂN ĐỔI KÉP

- Năng lượng tiêu thụ cao, nhưng có tiềm năng tiết kiệm lớn;
- Chất thải (nước, khí, bùn giấy) phát sinh lớn;
- Tự động hóa chưa đồng bộ;
- Áp lực giảm phát thải & cắt giảm chi phí sản xuất

Trong 5 năm qua, Hiệp hội giấy và bột giấy Việt Nam đã triển khai nhiều chương trình và sáng kiến nhằm hướng tới phát triển bền vững và giảm phát thải như thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, định hướng đầu tư bền vững, đào tạo nâng cao năng lực cải tiến công nghệ, kiểm kê và giảm phát thải khí nhà kính.

Để giúp các hội viên Hiệp hội phát triển bền vững, thịnh vượng trong kỷ nguyên mới của đất nước, rất cần sự chung tay hợp lực của tất cả các hội viên Hiệp hội cùng các bên liên quan tạo bước tiến mạnh mẽ trong chuyển đổi Xanh và Số.

Chuyển đổi số trong nhà máy giấy

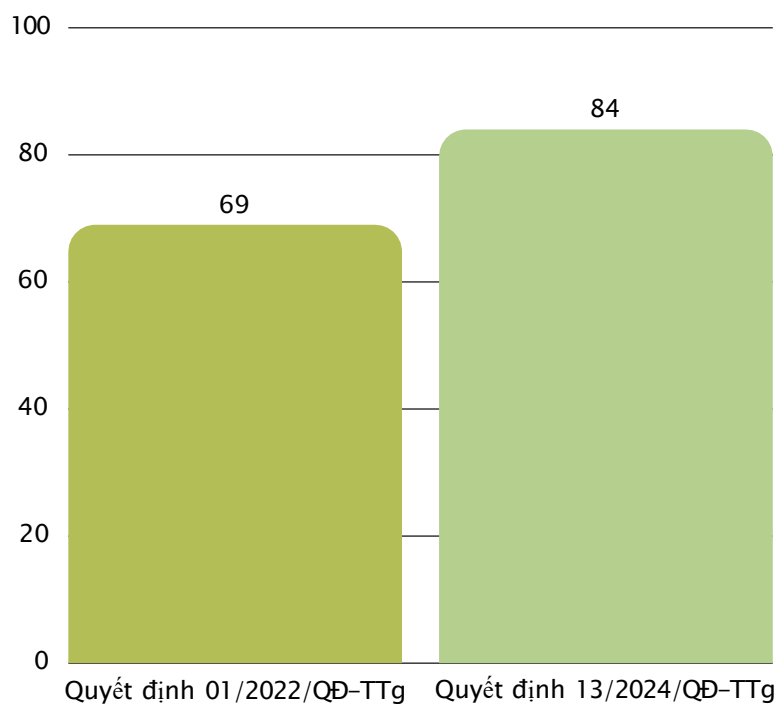
- 1 – Giám sát năng lượng, hiệu suất, bảo trì, chất lượng & môi trường bằng IoT (Internet of Things)
- 2 – Số hóa sản xuất & vận hành
- 3 – Tối ưu hóa bằng AI & phân tích dữ liệu
- 4 – Bảo trì chủ động & quản lý thiết bị
- 5 – Quản lý chuỗi cung ứng & logistics xanh
- 6 – Tuần hoàn nước & xử lý thông minh
- 7 – Tối ưu năng lượng hơi & nhiệt
- **Hệ thống quản trị tổng thể (Digital Twin):**
 - Mô phỏng dây chuyền số
 - Kết nối ERP – MES – SCADA – IoT
 - Tối ưu toàn diện



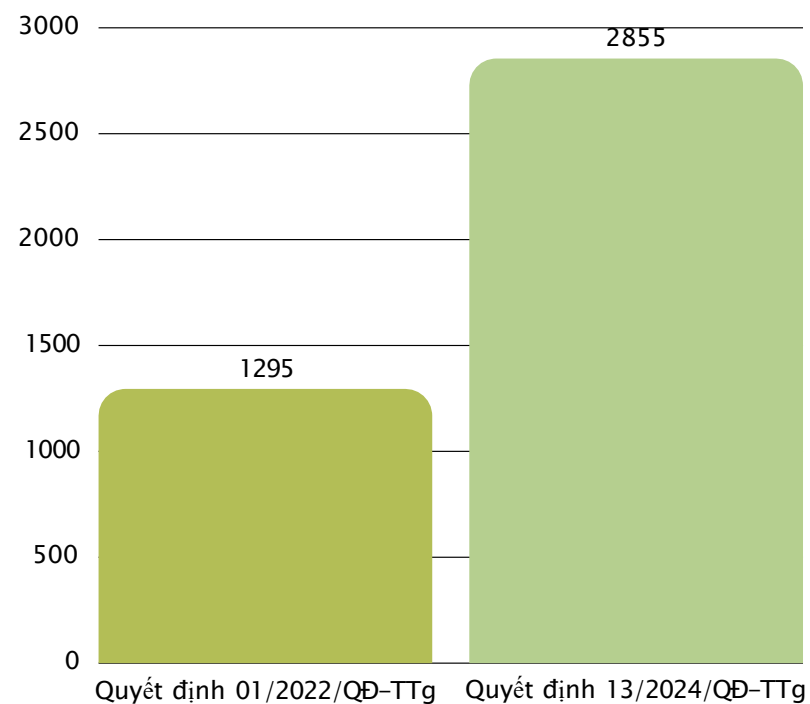
HIỆN TRẠNG PHÁT THẢI KNK CỦA NGÀNH GIẤY VIỆT NAM



SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP PHẢI KIỂM KÊ VÀ GIẢM PHÁT THẢI TRONG NGÀNH GIẤY



TỔNG LƯỢNG PHÁT THẢI KNK CỦA CÁC DN TRONG NGÀNH GIẤY (1.000 tấn)

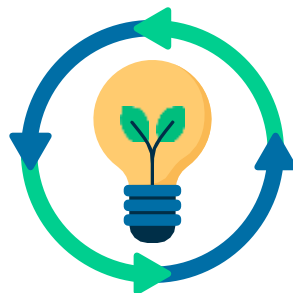


CÁC GIẢI PHÁP GIẢM PHÁT THẢI CHO NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

Năng lượng mặt trời



Hiệu quả năng lượng



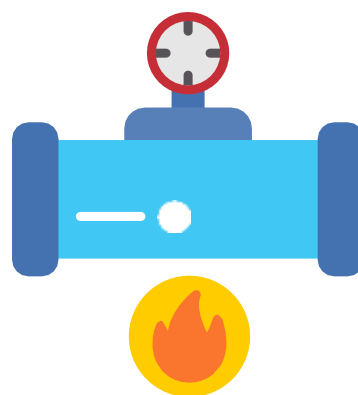
Sinh khối



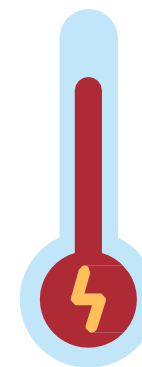
Nhiên liệu từ chất
thải rắn (RDF)



Thu hồi nhiệt dư



Lưu trữ năng
lượng nhiệt



CƠ HỘI – THÁCH THỨC
ĐỐI VỚI NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

CÁC CƠ HỘI TÁC ĐỘNG TỚI NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

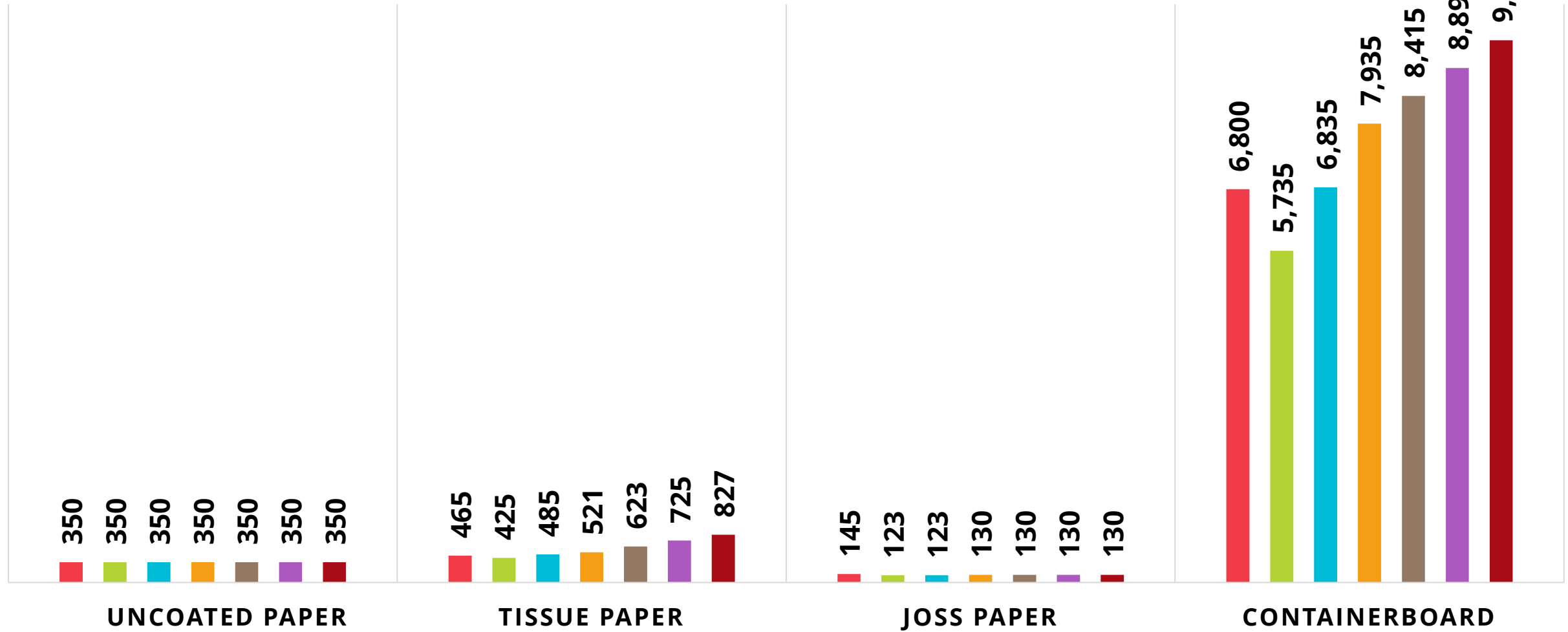
1. Quyết tâm của Đảng và Chính Phủ trong **đổi mới thể chế, tháo gỡ rào cản cho doanh nghiệp, coi trọng vai trò kinh tế tư nhân** với kỳ vọng GDP tăng trưởng trung bình là trên 10% trong thập kỷ tới; theo đó, **nhu cầu về giấy bao bì và giấy vệ sinh cũng sẽ tăng trưởng hai con số**;
2. **Kinh tế xanh/tuần hoàn** và **chuyển đổi số, AI** được coi là xu thế tất yếu để Doanh nghiệp tồn tại và phát triển, trong đó ngành giấy là ngành phù hợp tự nhiên và đang nỗ lực **chuyển đổi**;
3. **Đầu tư FDI** tăng mạnh trong những năm tới, trong đó có cả vào ngành giấy và các ngành liên quan;
4. **Lực lượng lao động** khá trẻ với kiến thức và kỹ năng ngày càng cao với chi phí còn thấp;
5. **Cơ sở hạ tầng** (đặc biệt là giao thông và năng lượng) đang được quan tâm đầu tư mạnh, đồng bộ đáp ứng cho nhu cầu phát triển của đất nước, giúp **giảm chi phí Logistic hiện đang rất cao**.
6. **Nhu cầu thực sự cho đầu tư sản xuất bột giấy** để giải quyết sự thiếu hụt nguyên liệu cho ngành giấy (năm 2024 nhập **563.000 tấn**) và giảm xuất khẩu nguyên liệu thô (năm 2024 VN xuất khẩu khoảng **18 triệu tấn** dăm gỗ);

CÁC THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NGÀNH GIẤY VIỆT NAM

1. **Kinh tế thế giới bước vào giai đoạn BANI với nhiều khó khăn và biến động khó dự báo (phi tuyến tính)**, đặc biệt là chính sách mới của chính quyền Mỹ và cạnh tranh địa chính trị;
2. **Bị cạnh tranh** bởi sự phát triển của **ngành giấy Ấn Độ** và sự suy **giảm nhu cầu nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc**;
3. Nhu cầu nguyên liệu giấy thu hồi tăng cao, trong khi các nguồn giấy thu hồi ngày càng khan hiếm do xu hướng **phát triển tái chế tại chỗ** và **bị kiểm soát bởi các quy định mới và các tập đoàn lớn**;
4. Yêu cầu về **CBAM, ESG, giảm phát thải carbon, minh bạch chuỗi cung ứng** để vào các thị trường xuất khẩu lớn như: EU, Mỹ, Nhật, ...;
5. **Chi phí vận chuyển và logistic trong nước hiện còn cao** hơn nhiều so với các nước trong khu vực;
6. **Huy động vốn đầu tư còn nhiều khó khăn** do phần lớn các doanh nghiệp giấy Việt Nam chưa IPO và vẫn còn quan điểm phải có tài sản thế chấp, cũng như quan ngại rủi ro của các ngân hàng;

Paper and Paperboard Production Capacity in 2024 - 2030

■ 2024 ■ 2025(f) ■ 2026(f) ■ 2027(f) ■ 2028(f) ■ 2029(f) ■ 2030(f)



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !